

Để cải tiến, nâng cao chất lượng các hoạt động hỗ trợ của (Tên đơn vị) và phục vụ cho công tác kiểm định Nhà trường, Khoa/Trung tâm/Phòng.... rất mong nhận được những ý kiến đóng góp từ anh/chị bằng cách trả lời các câu hỏi dưới đây.

I. Thông tin cơ bản

1. Mã sinh viên:
2. Niên khóa:
3. Lớp:

II. Nội dung lấy ý kiến phản hồi:

Anh/chị vui lòng khoanh tròn vào các mức độ hài lòng đối với từng tiêu chí theo thang điểm từ 1 đến 5:

1. Rất không hài lòng 2. Không hài lòng 3. Phân vân 4. Hài lòng 5. Rất hài lòng

STT	NỘI DUNG LẤY Ý KIẾN	MỨC ĐỘ ĐÁNH GIÁ				
A	Thái độ phục vụ					
1	Lịch sự, hòa nhã trong giao tiếp	1	2	3	4	5
2	Thái độ hỗ trợ tích cực, nhiệt tình	1	2	3	4	5
3	Phục vụ với tinh thần trách nhiệm cao	1	2	3	4	5
4	Tuân thủ thời gian làm việc	1	2	3	4	5
B	Chất lượng hỗ trợ					
5	Hướng dẫn, giải đáp chi tiết, rõ ràng	1	2	3	4	5
6	Giải quyết công việc thỏa đáng và hiệu quả	1	2	3	4	5
7	Giải quyết công việc kịp thời	1	2	3	4	5
8	Tuân thủ đúng các quy định và quy trình giải quyết công việc	1	2	3	4	5
C	Nội dung lấy ý kiến riêng của đơn vị (Đơn vị bổ sung thêm nội dung khác muốn lấy ý kiến phù hợp với đặc điểm riêng của đơn vị mình)					
9		1	2	3	4	5
....	Mức độ hài lòng chung của anh/chị về Khoa/Trung tâm/Phòng	1	2	3	4	5

Ý kiến khác:

.....
.....

Đề xuất ý kiến nâng cao chất lượng hỗ trợ của đơn vị:

.....
.....

Cảm ơn anh/chị đã tham gia trả lời!

Để cải tiến, nâng cao chất lượng các hoạt động hỗ trợ của (Tên đơn vị) và phục vụ cho công tác kiểm định Nhà trường, Khoa/Trung tâm/Phòng.... rất mong nhận được những ý kiến đóng góp từ Thầy/Cô bằng cách trả lời các câu hỏi dưới đây.

I. Thông tin cơ bản

- 1. Họ và tên: (Có thể để trống)
- 2. Đơn vị công tác:
- 3. Số điện thoại:
- 4. Email:

II. Nội dung lấy ý kiến phản hồi:

Thầy/Cô vui lòng khoanh tròn vào các mức độ hài lòng đối với từng tiêu chí theo thang điểm từ 1 đến 5:

1. Rất không hài lòng 2. Không hài lòng 3. Phân vân 4. Hài lòng 5. Rất hài lòng

STT	NỘI DUNG LẤY Ý KIẾN	MỨC ĐỘ ĐÁNH GIÁ				
A	Thái độ phục vụ					
1	Lịch sự, hòa nhã trong giao tiếp	1	2	3	4	5
2	Thái độ hỗ trợ tích cực, nhiệt tình	1	2	3	4	5
3	Phục vụ với tinh thần trách nhiệm cao	1	2	3	4	5
4	Tuân thủ thời gian làm việc	1	2	3	4	5
B	Chất lượng hỗ trợ					
5	Hướng dẫn, giải đáp chi tiết, rõ ràng	1	2	3	4	5
6	Giải quyết công việc thỏa đáng và hiệu quả	1	2	3	4	5
7	Giải quyết công việc kịp thời	1	2	3	4	5
8	Tuân thủ đúng các quy định và quy trình giải quyết công việc	1	2	3	4	5
C	Nội dung lấy ý kiến riêng của đơn vị (Đơn vị bổ sung thêm nội dung khác muốn lấy ý kiến phù hợp với đặc điểm riêng của đơn vị mình)					
9		1	2	3	4	5
....	Mức độ hài lòng chung của anh/chị về Khoa/Trung tâm/Phòng	1	2	3	4	5

Ý kiến khác:
.....
.....
Đề xuất ý kiến nâng cao chất lượng hỗ trợ của đơn vị:
.....
.....

Cảm ơn Thầy/Cô đã tham gia trả lời!

Nhằm đánh giá mức độ phù hợp của Chương trình đào tạo và không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo của các đơn vị chuyên môn thuộc Trường Đại học Sân khấu – Điện ảnh Hà Nội, xin quý thầy cô vui lòng cho biết các ý kiến đánh giá liên quan đến Chương trình đào tạo.

I. Thông tin cơ bản

1. Họ và tên: (Có thể để trống)
2. Đơn vị công tác:
3. Số điện thoại:
4. Email:

II. Nội dung lấy ý kiến phản hồi:

Thầy/Cô vui lòng khoanh tròn vào các mức độ hài lòng đối với từng tiêu chí theo thang điểm từ 1 đến 5:

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

STT	NỘI DUNG LẤY Ý KIẾN	MỨC ĐỘ ĐÁNH GIÁ					
A	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo						
1	Triết lý giáo dục của CTĐT được thể hiện rõ	1	2	3	4	5	
2	Phản ánh tầm nhìn và sứ mạng của Nhà trường	1	2	3	4	5	
3	Phản ánh rõ yêu cầu của các bên liên quan	1	2	3	4	5	
4	Được chuyển tải đầy đủ vào CTĐT	1	2	3	4	5	
B	Bản mô tả chương trình đào tạo						
5	Được phổ biến công khai cho sinh viên và các đối tượng liên quan	1	2	3	4	5	
6	Cung cấp đủ thông tin giúp người học hiểu về CTĐT	1	2	3	4	5	
7	Cung cấp đủ thông tin giúp nhà tuyển dụng lao động hiểu về năng lực và các kỹ năng khác được trang bị thông qua CTĐT	1	2	3	4	5	
C	Cấu trúc và nội dung chương trình đào tạo						
8	Nội dung CTĐT mang tính cập nhật	1	2	3	4	5	
9	CTĐT thể hiện sự cân đối giữa các khối kiến thức đại cương và chuyên ngành	1	2	3	4	5	
10	CTĐT thể hiện rõ các môn cơ bản, cơ sở, chuyên ngành và đồ án/luận văn cuối khóa	1	2	3	4	5	
11	Mỗi môn học có đóng góp rõ ràng vào việc đạt được chuẩn đầu ra của CTĐT	1	2	3	4	5	

12	Đề cương môn học cung cấp đủ thông tin giúp SV đạt được chuẩn đầu ra của môn học	1	2	3	4	5
13	Giảng viên được tham gia vào quá trình xây dựng/điều chỉnh CTĐT	1	2	3	4	5
14	CTĐT được đánh giá định kỳ nhằm đảm bảo tính chặt chẽ, hệ thống và cập nhật	1	2	3	4	5
D	Phương pháp giảng dạy					
15	PPGD đang áp dụng phù hợp với chuẩn đầu ra của khóa học	1	2	3	4	5
16	Có sự thống nhất về PPGD giữa các GV tham gia giảng dạy cùng môn học	1	2	3	4	5
17	GV được chủ động lựa chọn và áp dụng PPGD phù hợp với đặc thù môn học	1	2	3	4	5
18	Hoạt động dạy và học khuyến khích khả năng học tập suốt đời của SV	1	2	3	4	5
E	Công tác tổ chức lớp học					
19	Sĩ số lớp học lý thuyết thuận lợi cho phương pháp giảng dạy và học tập	1	2	3	4	5
20	CSVC và trang thiết bị phòng học đáp ứng được nhu cầu của người dạy và người học	1	2	3	4	5
21	Sĩ số các lớp thực hành/thí nghiệm là hợp lý	1	2	3	4	5
22	Hệ thống phòng thực hành/thí nghiệm đáp ứng được nhu cầu của người dạy và người học	1	2	3	4	5
F	Những yếu tố tác động khác					
23	Trợ giảng hỗ trợ hiệu quả cho công tác giảng dạy của GV	1	2	3	4	5
24	Chính sách dành cho trợ giảng là hợp lý và thỏa đáng	1	2	3	4	5
25	Tài liệu trong thư viện đáp ứng được nhu cầu giảng dạy và nghiên cứu của GV	1	2	3	4	5
26	Các điều kiện hỗ trợ nghiên cứu khoa học được đáp ứng tốt	1	2	3	4	5
27	Môi trường học tập đa dạng được phát huy (bao gồm chương trình trao đổi GV và SV, đào tạo thực tế cho SV, SV tham gia nghiên cứu khoa học, ...)	1	2	3	4	5
28	GV được tham gia các khóa tập huấn/hội thảo về việc áp dụng đa dạng các PPGD	1	2	3	4	5
29	Tải trọng giảng dạy của GV là phù hợp	1	2	3	4	5

30	Kết quả khảo sát ý kiến SV về chất lượng giảng dạy của GV giúp GV kịp thời điều chỉnh hoạt động giảng dạy của mình	1	2	3	4	5
----	--	---	---	---	---	---

Ý kiến khác:

.....

Cảm ơn Thầy/Cô đã tham gia trả lời!

Nhằm đánh giá mức độ phù hợp của Chương trình đào tạo và không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo của các đơn vị chuyên môn thuộc Trường Đại học Sân khấu – Điện ảnh Hà Nội, xin quý người học vui lòng cho biết các ý kiến đánh giá liên quan đến Chương trình đào tạo.

I. Thông tin cơ bản

- 1. Mã sinh viên:
- 2. Niên khóa:
- 3. Lớp:

II. Nội dung lấy ý kiến phản hồi:

Anh/Chị vui lòng khoanh tròn vào các mức độ hài lòng đối với từng tiêu chí theo thang điểm từ 1 đến 5:

1. Rất không hài lòng 2. Không hài lòng 3. Phân vân 4. Hài lòng 5. Rất hài lòng

STT	NỘI DUNG LẤY Ý KIẾN	MỨC ĐỘ ĐÁNH GIÁ				
A	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo					
1	Triết lý giáo dục của CTĐT được thể hiện rõ	1	2	3	4	5
2	Phản ánh tầm nhìn và sứ mạng của Nhà trường	1	2	3	4	5
3	Phản ánh rõ yêu cầu của các bên liên quan	1	2	3	4	5
4	Được chuyển tải đầy đủ vào CTĐT	1	2	3	4	5
B	Bản mô tả chương trình đào tạo					
5	Được phổ biến công khai cho sinh viên và các đối tượng liên quan	1	2	3	4	5
6	Cung cấp đủ thông tin giúp người học hiểu về CTĐT	1	2	3	4	5
7	Cung cấp đủ thông tin giúp nhà tuyển dụng lao động hiểu về năng lực và các kỹ năng khác được trang bị thông qua CTĐT	1	2	3	4	5
C	Cấu trúc và nội dung chương trình đào tạo					
8	Nội dung CTĐT mang tính cập nhật	1	2	3	4	5
9	CTĐT thể hiện sự cân đối giữa các khối kiến thức đại cương và chuyên ngành	1	2	3	4	5
10	CTĐT thể hiện rõ các môn cơ bản, cơ sở, chuyên ngành và đồ án/luận văn cuối khóa	1	2	3	4	5
11	Mỗi môn học có đóng góp rõ ràng vào việc đạt được chuẩn đầu ra của CTĐT	1	2	3	4	5
12	Đề cương môn học cung cấp đủ thông tin giúp SV đạt được chuẩn đầu ra của môn học	1	2	3	4	5
13	Giảng viên được tham gia vào quá trình xây dựng/điều chỉnh CTĐT	1	2	3	4	5
14	CTĐT được đánh giá định kỳ nhằm đảm bảo	1	2	3	4	5

	tính chất chẽ, hệ thống và cập nhật					
D	Phương pháp giảng dạy					
15	PPGD đang áp dụng phù hợp với chuẩn đầu ra của khóa học	1	2	3	4	5
16	Có sự thống nhất về PPGD giữa các GV tham gia giảng dạy cùng môn học	1	2	3	4	5
17	GV được chủ động lựa chọn và áp dụng PPGD phù hợp với đặc thù môn học	1	2	3	4	5
18	Hoạt động dạy và học khuyến khích khả năng học tập suốt đời của SV	1	2	3	4	5
E	Công tác tổ chức lớp học					
19	Sĩ số lớp học lý thuyết thuận lợi cho phương pháp giảng dạy và học tập	1	2	3	4	5
20	CSVC và trang thiết bị phòng học đáp ứng được nhu cầu của người dạy và người học	1	2	3	4	5
21	Sĩ số các lớp thực hành/thí nghiệm là hợp lý	1	2	3	4	5
22	Hệ thống phòng thực hành/thí nghiệm đáp ứng được nhu cầu của người dạy và người học	1	2	3	4	5
F	Những yếu tố tác động khác					
23	Trợ giảng hỗ trợ hiệu quả cho công tác giảng dạy của GV	1	2	3	4	5
24	Chính sách dành cho trợ giảng là hợp lý và thỏa đáng	1	2	3	4	5
25	Tài liệu trong thư viện đáp ứng được nhu cầu giảng dạy và nghiên cứu của GV	1	2	3	4	5
26	Các điều kiện hỗ trợ nghiên cứu khoa học được đáp ứng tốt	1	2	3	4	5
27	Môi trường học tập đa dạng được phát huy (bao gồm chương trình trao đổi GV và SV, đào tạo thực tế cho SV, SV tham gia nghiên cứu khoa học, ...)	1	2	3	4	5
28	GV được tham gia các khóa tập huấn/hội thảo về việc áp dụng đa dạng các PPGD	1	2	3	4	5
29	Tải trọng giảng dạy của GV là phù hợp	1	2	3	4	5
30	Kết quả khảo sát ý kiến SV về chất lượng giảng dạy của GV giúp GV kịp thời điều chỉnh hoạt động giảng dạy của mình	1	2	3	4	5

Ý kiến khác:

.....

Cảm ơn Anh/Chị đã tham gia trả lời!

Nhằm đánh giá mức độ phù hợp của Chương trình đào tạo và không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo của các đơn vị chuyên môn thuộc Trường Đại học Sân khấu – Điện ảnh Hà Nội, xin quý nhà tuyển dụng vui lòng cho biết các ý kiến đánh giá liên quan đến Chương trình đào tạo.

I. Thông tin cơ bản:

- 1. Tên nhà tuyển dụng:
- 2. Địa chỉ:

II. Nội dung lấy ý kiến phản hồi:

Quý vị vui lòng khoanh tròn vào các mức độ hài lòng đối với từng tiêu chí theo thang điểm từ 1 đến 5:

1. Rất không hài lòng 2. Không hài lòng 3. Phân vân 4. Hài lòng 5. Rất hài lòng

STT	NỘI DUNG LẤY Ý KIẾN	MỨC ĐỘ ĐÁNH GIÁ					
A	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo						
1	Triết lý giáo dục của CTĐT được thể hiện rõ	1	2	3	4	5	
2	Phản ánh tầm nhìn và sứ mạng của Nhà trường	1	2	3	4	5	
3	Phản ánh rõ yêu cầu của các bên liên quan	1	2	3	4	5	
4	Được chuyển tải đầy đủ vào CTĐT	1	2	3	4	5	
B	Bản mô tả chương trình đào tạo						
5	Được phổ biến công khai cho sinh viên và các đối tượng liên quan	1	2	3	4	5	
6	Cung cấp đủ thông tin giúp người học hiểu về CTĐT	1	2	3	4	5	
7	Cung cấp đủ thông tin giúp nhà tuyển dụng lao động hiểu về năng lực và các kỹ năng khác được trang bị thông qua CTĐT	1	2	3	4	5	
C	Cấu trúc và nội dung chương trình đào tạo						
8	Nội dung CTĐT mang tính cập nhật	1	2	3	4	5	
9	CTĐT thể hiện sự cân đối giữa các khối kiến thức đại cương và chuyên ngành	1	2	3	4	5	
10	CTĐT thể hiện rõ các môn cơ bản, cơ sở, chuyên ngành và đồ án/luận văn cuối khóa	1	2	3	4	5	
11	Mỗi môn học có đóng góp rõ ràng vào việc đạt được chuẩn đầu ra của CTĐT	1	2	3	4	5	
12	Đề cương môn học cung cấp đủ thông tin giúp SV đạt được chuẩn đầu ra của môn học	1	2	3	4	5	
13	Giảng viên được tham gia vào quá trình xây dựng/điều chỉnh CTĐT	1	2	3	4	5	
14	CTĐT được đánh giá định kỳ nhằm đảm bảo tính chặt chẽ, hệ thống và cập nhật	1	2	3	4	5	
D	Phương pháp giảng dạy						

15	PPGD đang áp dụng phù hợp với chuẩn đầu ra của khóa học	1	2	3	4	5
16	Có sự thống nhất về PPGD giữa các GV tham gia giảng dạy cùng môn học	1	2	3	4	5
17	GV được chủ động lựa chọn và áp dụng PPGD phù hợp với đặc thù môn học	1	2	3	4	5
18	Hoạt động dạy và học khuyến khích khả năng học tập suốt đời của SV	1	2	3	4	5
E	Công tác tổ chức lớp học					
19	Sĩ số lớp học lý thuyết thuận lợi cho phương pháp giảng dạy và học tập	1	2	3	4	5
20	CSVC và trang thiết bị phòng học đáp ứng được nhu cầu của người dạy và người học	1	2	3	4	5
21	Sĩ số các lớp thực hành/thí nghiệm là hợp lý	1	2	3	4	5
22	Hệ thống phòng thực hành/thí nghiệm đáp ứng được nhu cầu của người dạy và người học	1	2	3	4	5
F	Những yếu tố tác động khác					
23	Trợ giảng hỗ trợ hiệu quả cho công tác giảng dạy của GV	1	2	3	4	5
24	Chính sách dành cho trợ giảng là hợp lý và thỏa đáng	1	2	3	4	5
25	Tài liệu trong thư viện đáp ứng được nhu cầu giảng dạy và nghiên cứu của GV	1	2	3	4	5
26	Các điều kiện hỗ trợ nghiên cứu khoa học được đáp ứng tốt	1	2	3	4	5
27	Môi trường học tập đa dạng được phát huy (bao gồm chương trình trao đổi GV và SV, đào tạo thực tế cho SV, SV tham gia nghiên cứu khoa học, ...)	1	2	3	4	5
28	GV được tham gia các khóa tập huấn/hội thảo về việc áp dụng đa dạng các PPGD	1	2	3	4	5
29	Tải trọng giảng dạy của GV là phù hợp	1	2	3	4	5
30	Kết quả khảo sát ý kiến SV về chất lượng giảng dạy của GV giúp GV kịp thời điều chỉnh hoạt động giảng dạy của mình	1	2	3	4	5

Ý kiến khác:

.....

Cảm ơn Quý vị đã tham gia trả lời!

Nhằm đánh giá mức độ phù hợp của Chương trình đào tạo và không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo của các đơn vị chuyên môn thuộc Trường Đại học Sân khấu – Điện ảnh Hà Nội, xin quý tổ chức xã hội và hiệp hội nghề nghiệp vui lòng cho biết các ý kiến đánh giá liên quan đến Chương trình đào tạo.

I. Thông tin cơ bản

- 1. Tên tổ chức:
- 2. Địa chỉ:

II. Nội dung lấy ý kiến phản hồi:

Quý vị vui lòng khoanh tròn vào các mức độ hài lòng đối với từng tiêu chí theo thang điểm từ 1 đến 5:

1. Rất không hài lòng 2. Không hài lòng 3. Phân vân 4. Hài lòng 5. Rất hài lòng

STT	NỘI DUNG LẤY Ý KIẾN	MỨC ĐỘ ĐÁNH GIÁ					
A	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo						
1	Triết lý giáo dục của CTĐT được thể hiện rõ	1	2	3	4	5	
2	Phản ánh tầm nhìn và sứ mạng của Nhà trường	1	2	3	4	5	
3	Phản ánh rõ yêu cầu của các bên liên quan	1	2	3	4	5	
4	Được chuyển tải đầy đủ vào CTĐT	1	2	3	4	5	
B	Bản mô tả chương trình đào tạo						
5	Được phổ biến công khai cho sinh viên và các đối tượng liên quan	1	2	3	4	5	
6	Cung cấp đủ thông tin giúp người học hiểu về CTĐT	1	2	3	4	5	
7	Cung cấp đủ thông tin giúp nhà tuyển dụng lao động hiểu về năng lực và các kỹ năng khác được trang bị thông qua CTĐT	1	2	3	4	5	
C	Cấu trúc và nội dung chương trình đào tạo						
8	Nội dung CTĐT mang tính cập nhật	1	2	3	4	5	
9	CTĐT thể hiện sự cân đối giữa các khối kiến thức đại cương và chuyên ngành	1	2	3	4	5	
10	CTĐT thể hiện rõ các môn cơ bản, cơ sở, chuyên ngành và đồ án/luận văn cuối khóa	1	2	3	4	5	
11	Mỗi môn học có đóng góp rõ ràng vào việc đạt được chuẩn đầu ra của CTĐT	1	2	3	4	5	
12	Đề cương môn học cung cấp đủ thông tin giúp SV đạt được chuẩn đầu ra của môn học	1	2	3	4	5	
13	Giảng viên được tham gia vào quá trình xây dựng/điều chỉnh CTĐT	1	2	3	4	5	
14	CTĐT được đánh giá định kỳ nhằm đảm bảo tính chặt chẽ, hệ thống và cập nhật	1	2	3	4	5	

D	Phương pháp giảng dạy					
15	PPGD đang áp dụng phù hợp với chuẩn đầu ra của khóa học	1	2	3	4	5
16	Có sự thống nhất về PPGD giữa các GV tham gia giảng dạy cùng môn học	1	2	3	4	5
17	GV được chủ động lựa chọn và áp dụng PPGD phù hợp với đặc thù môn học	1	2	3	4	5
18	Hoạt động dạy và học khuyến khích khả năng học tập suốt đời của SV	1	2	3	4	5
E	Công tác tổ chức lớp học					
19	Sĩ số lớp học lý thuyết thuận lợi cho phương pháp giảng dạy và học tập	1	2	3	4	5
20	CSVC và trang thiết bị phòng học đáp ứng được nhu cầu của người dạy và người học	1	2	3	4	5
21	Sĩ số các lớp thực hành/thí nghiệm là hợp lý	1	2	3	4	5
22	Hệ thống phòng thực hành/thí nghiệm đáp ứng được nhu cầu của người dạy và người học	1	2	3	4	5
F	Những yếu tố tác động khác					
23	Trợ giảng hỗ trợ hiệu quả cho công tác giảng dạy của GV	1	2	3	4	5
24	Chính sách dành cho trợ giảng là hợp lý và thỏa đáng	1	2	3	4	5
25	Tài liệu trong thư viện đáp ứng được nhu cầu giảng dạy và nghiên cứu của GV	1	2	3	4	5
26	Các điều kiện hỗ trợ nghiên cứu khoa học được đáp ứng tốt	1	2	3	4	5
27	Môi trường học tập đa dạng được phát huy (bao gồm chương trình trao đổi GV và SV, đào tạo thực tế cho SV, SV tham gia nghiên cứu khoa học, ...)	1	2	3	4	5
28	GV được tham gia các khóa tập huấn/hội thảo về việc áp dụng đa dạng các PPGD	1	2	3	4	5
29	Tải trọng giảng dạy của GV là phù hợp	1	2	3	4	5
30	Kết quả khảo sát ý kiến SV về chất lượng giảng dạy của GV giúp GV kịp thời điều chỉnh hoạt động giảng dạy của mình	1	2	3	4	5

Ý kiến khác:

.....

Cảm ơn Quý vị đã tham gia trả lời!

TRƯỜNG ĐẠI HỌC
SÂN KHÁU – ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI

PHIẾU LẤY Ý KIẾN PHẢN HỒI TỪ
CÁC NHÀ KHOA HỌC, CÁC CHUYÊN GIA GIÁO DỤC

TÊN ĐƠN VỊ

(Về Chương trình đào tạo)

Nhằm đánh giá mức độ phù hợp của Chương trình đào tạo và không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo của các đơn vị chuyên môn thuộc Trường Đại học Sân khấu – Điện ảnh Hà Nội, xin quý các nhà khoa học, các chuyên gia giáo dục vui lòng cho biết các ý kiến đánh giá liên quan đến Chương trình đào tạo.

I. Thông tin cơ bản

1. Họ và tên: (Có thể để trống)

2. Học hàm/Học vị:

3. Đơn vị công tác:

4. Email:

II. Nội dung lấy ý kiến phản hồi:

Quý nhà khoa học, chuyên gia giáo dục vui lòng khoanh tròn vào các mức độ hài lòng đối với từng tiêu chí theo thang điểm từ 1 đến 5:

1. Rất không hài lòng 2. Không hài lòng 3. Phân vân 4. Hài lòng 5. Rất hài lòng

STT	NỘI DUNG LẤY Ý KIẾN	MỨC ĐỘ ĐÁNH GIÁ				
A	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo					
1	Triết lý giáo dục của CTĐT được thể hiện rõ	1	2	3	4	5
2	Phản ánh tầm nhìn và sứ mạng của Nhà trường	1	2	3	4	5
3	Phản ánh rõ yêu cầu của các bên liên quan	1	2	3	4	5
4	Được chuyển tải đầy đủ vào CTĐT	1	2	3	4	5
B	Bản mô tả chương trình đào tạo					
5	Được phổ biến công khai cho sinh viên và các đối tượng liên quan	1	2	3	4	5
6	Cung cấp đủ thông tin giúp người học hiểu về CTĐT	1	2	3	4	5
7	Cung cấp đủ thông tin giúp nhà tuyển dụng lao động hiểu về năng lực và các kỹ năng khác được trang bị thông qua CTĐT	1	2	3	4	5
C	Cấu trúc và nội dung chương trình đào tạo					
8	Nội dung CTĐT mang tính cập nhật	1	2	3	4	5
9	CTĐT thể hiện sự cân đối giữa các khối kiến thức đại cương và chuyên ngành	1	2	3	4	5
10	CTĐT thể hiện rõ các môn cơ bản, cơ sở, chuyên ngành và đồ án/luận văn cuối khóa	1	2	3	4	5
11	Mỗi môn học có đóng góp rõ ràng vào việc đạt được chuẩn đầu ra của CTĐT	1	2	3	4	5
12	Đề cương môn học cung cấp đủ thông tin giúp SV đạt được chuẩn đầu ra của môn học	1	2	3	4	5

13	Giảng viên được tham gia vào quá trình xây dựng/điều chỉnh CTĐT	1	2	3	4	5
14	CTĐT được đánh giá định kỳ nhằm đảm bảo tính chặt chẽ, hệ thống và cập nhật	1	2	3	4	5
D	Phương pháp giảng dạy					
15	PPGD đang áp dụng phù hợp với chuẩn đầu ra của khóa học	1	2	3	4	5
16	Có sự thống nhất về PPGD giữa các GV tham gia giảng dạy cùng môn học	1	2	3	4	5
17	GV được chủ động lựa chọn và áp dụng PPGD phù hợp với đặc thù môn học	1	2	3	4	5
18	Hoạt động dạy và học khuyến khích khả năng học tập suốt đời của SV	1	2	3	4	5
E	Công tác tổ chức lớp học					
19	Sĩ số lớp học lý thuyết thuận lợi cho phương pháp giảng dạy và học tập	1	2	3	4	5
20	CSVC và trang thiết bị phòng học đáp ứng được nhu cầu của người dạy và người học	1	2	3	4	5
21	Sĩ số các lớp thực hành/thí nghiệm là hợp lý	1	2	3	4	5
22	Hệ thống phòng thực hành/thí nghiệm đáp ứng được nhu cầu của người dạy và người học	1	2	3	4	5
F	Những yếu tố tác động khác					
23	Trợ giảng hỗ trợ hiệu quả cho công tác giảng dạy của GV	1	2	3	4	5
24	Chính sách dành cho trợ giảng là hợp lý và thỏa đáng	1	2	3	4	5
25	Tài liệu trong thư viện đáp ứng được nhu cầu giảng dạy và nghiên cứu của GV	1	2	3	4	5
26	Các điều kiện hỗ trợ nghiên cứu khoa học được đáp ứng tốt	1	2	3	4	5
27	Môi trường học tập đa dạng được phát huy (bao gồm chương trình trao đổi GV và SV, đào tạo thực tế cho SV, SV tham gia nghiên cứu khoa học, ...)	1	2	3	4	5
28	GV được tham gia các khóa tập huấn/hội thảo về việc áp dụng đa dạng các PPGD	1	2	3	4	5
29	Tải trọng giảng dạy của GV là phù hợp	1	2	3	4	5
30	Kết quả khảo sát ý kiến SV về chất lượng giảng dạy của GV giúp GV kịp thời điều	1	2	3	4	5

	chỉnh hoạt động giảng dạy của mình					
--	------------------------------------	--	--	--	--	--

Ý kiến khác:

.....
.....

Cảm ơn Quý vị đã tham gia trả lời!

Để nâng cao chất lượng dạy và học, Anh/Chị vui lòng đóng góp ý kiến phản hồi về hoạt động giảng dạy của giảng viên. Rất mong nhận được những ý kiến đóng góp từ Anh/Chị bằng cách trả lời các câu hỏi dưới đây.

I. Thông tin cơ bản

- 1. Mã sinh viên:
- 2. Niên khóa:
- 3. Lớp:
- 4. Email:

II. Nội dung lấy ý kiến phản hồi:

Anh/Chị vui lòng khoanh tròn vào các mức độ hài lòng đối với từng tiêu chí theo thang điểm từ 1 đến 5:

1. Rất không hài lòng 2. Không hài lòng 3. Phân vân 4. Hài lòng 5. Rất hài lòng

STT	NỘI DUNG LẤY Ý KIẾN	MỨC ĐỘ ĐÁNH GIÁ				
A	Về nội dung giảng dạy					
1	Nội dung học phần sắp xếp logic, có hệ thống	1	2	3	4	5
2	Nội dung học phần cần thiết với chuyên ngành đào tạo	1	2	3	4	5
3	Tài liệu giảng dạy cập nhật kiến thức, thực tiễn và kết quả nghiên cứu mới bổ ích liên quan đến học phần	1	2	3	4	5
4	Thời lượng phân bổ cho các chương/chủ đề hợp lý	1	2	3	4	5
B	Về công tác giảng dạy của giảng viên					
5	Giảng viên công bố rõ nội dung đề cương học phần từ buổi đầu	1	2	3	4	5
6	Giảng viên hướng dẫn học viên vận dụng kiến thức học phần vào thực tế nghề nghiệp	1	2	3	4	5
7	Giảng viên có phương pháp dạy học sinh động, rõ ràng, dễ hiểu	1	2	3	4	5
8	Giảng viên khuyến khích, hỗ trợ học viên và giải đáp các thắc mắc một cách thỏa đáng	1	2	3	4	5
9	Giảng viên quan tâm định hướng nghiên cứu cho học viên	1	2	3	4	5
10	Giảng viên có tác phong sư phạm mẫu mực	1	2	3	4	5
C	Về kiểm tra, đánh giá kết quả học tập					
11	Giảng viên công bố hình thức và tiêu chí kiểm tra, đánh giá kết quả học tập rõ ràng từ đầu học phần	1	2	3	4	5
12	Giảng viên thực hiện đúng các hình thức và tiêu chí kiểm tra đánh giá như đã công bố	1	2	3	4	5

13	Giảng viên sử dụng linh hoạt các phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập (trắc nghiệm, tự luận, thuyết trình, tiểu luận, thảo luận nhóm...) phù hợp với hình thức học tập	1	2	3	4	5
14	Tỉ lệ điểm thành phần của các hình thức đánh giá kết quả học tập (chuyên cần, bài tập, tiểu luận, Seminar, thực hành, thi giữa kỳ, cuối kỳ...) được phân bổ hợp lý	1	2	3	4	5
15	Nội dung kiểm tra, đánh giá, thi phù hợp với nội dung học phần	1	2	3	4	5
16	Kết quả đánh giá đảm bảo tính minh bạch, công bằng và chính xác	1	2	3	4	5
17	Kết quả đánh giá được phản hồi kịp thời và công bố đúng thời gian qui định	1	2	3	4	5
18	Anh/Chị hài lòng như thế nào về chất lượng, hiệu quả giảng dạy, hướng dẫn của giảng viên đối với tiến bộ học tập của bản thân.	1	2	3	4	5
19	Mức độ hài lòng chung của anh/chị về nội dung học phần	1	2	3	4	5
20	Mức độ hài lòng chung của anh/chị về công tác giảng dạy của giảng viên	1	2	3	4	5
21	Mức độ hài lòng chung của anh/chị về kiểm tra, đánh giá kết quả học tập	1	2	3	4	5

Ý kiến khác:

.....

Cảm ơn Anh/Chị đã tham gia trả lời!

Để cải tiến, nâng cao chất lượng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, Thư viện và các dịch vụ phục vụ người học tại Trường Đại học Sân khấu – Điện ảnh Hà Nội nhằm đáp ứng nhu cầu của cán bộ, giảng viên và người học; Nhà trường rất mong nhận được những ý kiến phản hồi Quý người học bằng cách trả lời các câu hỏi dưới đây.

I. Thông tin cơ bản

- 1. Mã sinh viên:
- 2. Niên khóa:
- 3. Lớp:
- 4. Email:

II. Nội dung lấy ý kiến phản hồi:

Anh/Chị vui lòng khoanh tròn vào các mức độ hài lòng đối với từng tiêu chí theo thang điểm từ 1 đến 5:

1. Rất không hài lòng 2. Không hài lòng 3. Phân vân 4. Hài lòng 5. Rất hài lòng

STT	NỘI DUNG LẤY Ý KIẾN	MỨC ĐỘ ĐÁNH GIÁ				
A	Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, thư viện					
I	Địa điểm, cơ sở hạ tầng					
1	Địa điểm xây dựng trường phù hợp với quy hoạch, đảm bảo yên tĩnh cho việc dạy và học, giao thông thuận tiện an toàn; thuận tiện cho việc cung cấp điện nước; đảm bảo khoảng cách đối với các xí nghiệp, công nghiệp thải ra chất độc hại.	1	2	3	4	5
2	Trường có quy hoạch tổng thể mặt bằng khuôn viên hợp lý phù hợp với công năng và các yêu cầu giao thông nội bộ, kiến trúc và môi trường sư phạm.	1	2	3	4	5
3	Trường có đủ khu học tập và nghiên cứu khoa học; khu thực hành; khu vực rèn luyện thể chất; khu hành chính quản trị, phụ trợ và khu phục vụ sinh hoạt cho người học và giáo viên.	1	2	3	4	5
4	Hệ thống hạ tầng kỹ thuật của trường (đường giao thông nội bộ; hệ thống điện, cấp thoát nước, thông gió, phòng chống cháy nổ) theo quy chuẩn.	1	2	3	4	5
5	Trường có hệ thống hạ tầng kỹ thuật (đường giao thông nội bộ; hệ thống điện, cấp thoát nước, thông gió, phòng chống cháy nổ) đáp ứng	1	2	3	4	5

	nhu cầu đào tạo, sản xuất, dịch vụ sinh hoạt..					
6	Hệ thống hạ tầng kỹ thuật được bảo trì, bảo dưỡng theo quy định	1	2	3	4	5
II	Khu vực phòng học lý thuyết, thực hành					
7	Trường có phòng học, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, phòng học chuyên môn hóa đảm bảo quy chuẩn xây dựng, tiêu chuẩn cơ sở vật chất hiện hành và các yêu cầu công nghệ.	1	2	3	4	5
8	Trường có đủ phòng dạy lý thuyết, thực hành, phòng thí nghiệm, phòng học chuyên môn hóa và được sử dụng đúng theo quy định.	1	2	3	4	5
9	Phòng dạy lý thuyết, xưởng thực hành, phòng thí nghiệm đảm bảo độ thông thoáng, ánh sáng, quạt, điện, âm thanh, vệ sinh và có đủ nội quy và quy định an toàn lao động.	1	2	3	4	5
10	Trường đáp ứng các điều kiện về vệ sinh, điện, nước, an toàn trong quá trình học tập và giảng dạy.	1	2	3	4	5
III	Máy móc, trang thiết bị					
11	Máy móc, trang thiết bị thực hành đáp ứng về chủng loại, công nghệ, đủ máy móc thiết bị thực hành cho các bài học thực hành của cả khóa đào tạo.	1	2	3	4	5
12	Trang thiết bị thực hành được bố trí hợp lý, an toàn, thuận tiện cho việc đi lại, vận hành, bảo dưỡng và tổ chức hướng dẫn thực hành và đảm bảo các yêu cầu sư phạm, an toàn vệ sinh công nghiệp, vệ sinh môi trường.	1	2	3	4	5
13	Trường có quy định về quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị đào tạo và trường được quản lý, bảo trì, bảo dưỡng theo quy định.	1	2	3	4	5
14	Trang thiết bị thực hành được hỗ trợ sửa chữa và thay thế kịp thời trong quá trình đào tạo	1	2	3	4	5
IV	Thư viện					
15	Trường có thư viện gồm phòng đọc, phòng lưu trữ và có bảng hướng dẫn sử dụng, cách tìm tài liệu phục vụ cho việc nghiên cứu của Thầy/Cô và HSSV.	1	2	3	4	5
16	Tổ chức hoạt động, hình thức phục vụ của thư viện đáp ứng nhu cầu tra cứu của Thầy/Cô và HSSV trong quá trình giảng dạy và học tập.	1	2	3	4	5
17	Thư viện của trường có đủ giáo trình, tài liệu tham khảo đáp ứng nhu cầu tra cứu của	1	2	3	4	5

	Thầy/Cô và HSSV.					
18	Trường có thư viện điện tử, có phòng máy tính đáp ứng nhu cầu tra cứu, truy cập thông tin	1	2	3	4	5
19	Các giáo trình, tài liệu tham khảo của trường được số hóa và tích hợp với thư viện điện tử phục vụ hiệu quả cho hoạt động đào tạo.	1	2	3	4	5
B	Các dịch vụ phục vụ người học					
I	Thông tin về chế độ chính sách cho HSSV					
20	Nhà trường có kế hoạch và tổ chức tuần lễ sinh hoạt HSSV đầu năm học để cung cấp các thông tin cần thiết.	1	2	3	4	5
21	HSSV được cung cấp các thông tin về chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra, quy chế kiểm tra, xét, công nhận tốt nghiệp, nội quy quy chế và các chế độ chính sách.	1	2	3	4	5
22	Nhà trường có và thực hiện chính sách khen thưởng, khuyến khích kịp thời đối với HSSV có thành tích cao trong học tập và rèn luyện đúng quy định.	1	2	3	4	5
23	Nhà trường có và thực hiện chế độ chính sách về miễn, giảm học phí đối với HSSV thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo, dân tộc thiểu số....	1	2	3	4	5
24	HSSV được tôn trọng và đối xử bình đẳng không phân biệt giới tính, tôn giáo, nguồn gốc xuất thân khi học tập tại trường.	1	2	3	4	5
II	Ký túc xá (KTX sinh viên khu văn hóa)					
25	Trường có ký túc xá (KTX sinh viên khu văn hóa) cho HSSV ở xa và có nhu cầu.	1	2	3	4	5
26	Ký túc xá của trường đảm bảo đủ diện tích và các nhu cầu tối thiểu cho sinh hoạt và học tập của HSSV.	1	2	3	4	5
27	Ký túc xá nhà trường đáp ứng được đầy đủ nhu cầu sinh hoạt và rèn luyện tạo môi trường tốt cho HSSV học tập tại trường.	1	2	3	4	5
III	Các dịch vụ phục vụ HSSV					
28	Trường có phòng Y tế và thực hiện chăm sóc sức khỏe cho HSSV theo quy định.	1	2	3	4	5
29	HSSV được hỗ trợ về dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe, cải thiện sức khỏe khi có nhu cầu tại trường.	1	2	3	4	5
30	Bộ phận bảo vệ, trông giữ xe đảm bảo an toàn và nhiệt tình.	1	2	3	4	5
IV	Các hoạt động Văn - Thể - Mỹ					
31	Trường có kế hoạch và thực hiện các hoạt	1	2	3	4	5

	động xã hội, luyện tập văn nghệ, thể dục thể thao, các câu lạc bộ.					
32	HSSV được tạo điều kiện hoạt động, luyện tập văn nghệ, thể dục thể thao, tham gia các hoạt động xã hội.	1	2	3	4	5
33	Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao trong trường đáp ứng được nhu cầu của HSSV.	1	2	3	4	5
34	Công tác an ninh trật tự trong trường đã được thực hiện tốt đảm bảo môi trường học tập an toàn lành mạnh cho HSSV.	1	2	3	4	5

Ý kiến khác:

.....

Cảm ơn Anh/Chị đã tham gia trả lời!

TÊN ĐƠN VỊ

Với mục tiêu đào tạo sinh viên tốt nghiệp có việc làm đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động, hằng năm, Đại học Sân khấu – Điện ảnh Hà Nội thực hiện khảo sát về tình trạng việc làm của sinh viên tốt nghiệp. Trong những nỗ lực nhằm kết nối với sinh viên sau khi tốt nghiệp. Nhà trường mong muốn nhận được thông tin dưới đây của Anh/Chị bằng cách đánh dấu (X) vào ô phù hợp, khoanh tròn hoặc điền thông tin vào các khoảng trống. Chúng tôi đảm bảo các thông tin cá nhân trong Phiếu khảo sát hoàn toàn được bảo mật. Trân trọng cảm ơn sự phối hợp, hỗ trợ của Anh/Chị.

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên:
2. Giới tính:
3. Điện thoại liên hệ:
4. Email:
5. Địa chỉ liên hệ của Anh/Chị hiện nay:
6. Chuyên ngành Anh/Chị đã từng theo học:
7. Xếp loại tốt nghiệp của Anh/Chị:

B. THÔNG TIN VỀ TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM

1. Trong thời gian 12 tháng sau khi tốt nghiệp, Anh/Chị đã có việc làm, tự tạo việc làm (hoặc đi học tiếp) phù hợp với trình độ đào tạo hay chưa?

- A. Chưa đi tìm việc
- B. Chưa có việc làm
- C. Có việc làm chưa phù hợp với trình độ chuyên môn
- D. Tự tạo việc làm
- E. Có việc làm phù hợp với trình độ chuyên môn
- F. Đã đi học hoặc chuẩn bị đi học trình độ cao hơn

2. Đang học lên cao nên chưa đi làm

Nếu đi học cao học thì Anh/Chị vui lòng trả lời câu hỏi sau:

- A. Anh/Chị đang học cao học ở trong nước
- B. Anh/Chị đang học cao học ở nước ngoài

Sau khi tốt nghiệp Anh/Chị đã từng có việc làm ?

- A. Có
- B. Không

Lý do hiện tại Anh/Chị chưa có việc làm?

- a. Thiếu kiến thức chuyên môn nghiệp vụ
- b. Thiếu kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ
- c. Kỹ năng ngoại ngữ chưa đáp ứng được yêu cầu tuyển dụng
- d. Kỹ năng công nghệ thông tin chưa đáp ứng được yêu cầu tuyển dụng
- e. Thiếu kinh nghiệm làm việc
- f. Chưa tìm được công việc có mức lương phù hợp

- g. Chưa tìm được công việc phù hợp với chuyên ngành đào tạo
- h. Chưa định hướng được nghề nghiệp của bản thân
- i. Thiếu thông tin của nhà tuyển dụng
- j. Anh/Chị chưa có nhu cầu xin việc làm
- k. Anh/Chị đang học cao học ở nước ngoài
- l. Anh/Chị đang học cao học ở trong nước
- m. Lý do khác:.....

4. Cơ quan Anh/Chị đang công tác thuộc loại hình tổ chức nào?

- a. Nhà nước
- b. Cổ phần
- c. Liên doanh
- d. Trách nhiệm hữu hạn
- e. 100% vốn nước ngoài
- f. Tổ chức phi chính phủ
- g. Loại hình khác:....

5. Vị trí làm việc Anh/Chị đang đảm nhận có phù hợp với chuyên ngành được đào tạo không?

- a. Không phù hợp
- b. Khá phù hợp
- c. Phù hợp
- d. Rất phù hợp

5.1. Anh/chị cho biết lý do nào sau đây dẫn đến việc đó?

- a. Không tìm được việc phù hợp
- b. Chuyên môn chưa đáp ứng yêu cầu tuyển dụng
- c. Lý do khác

6. Anh/Chị tìm được việc làm thông qua con đường nào?

- a. Tự tạo việc làm
- b. Do Nhà trường/Giảng viên trong Trường giới thiệu
- c. Do bạn bè, người quen giới thiệu
- d. Người trong gia đình giới thiệu
- e. Thông qua Hội chợ việc làm
- f. Thông qua Trung tâm Giới thiệu việc làm
- g. Thông qua quảng cáo
- h. Khác:.....

7. Mức thu nhập bình quân/tháng tính theo VNĐ hiện nay của Anh/Chị?

- a. Dưới 5 triệu
- b. Từ 5,1 – 8 triệu
- c. Từ 8,1 – 12 triệu
- d. Từ 12,1 – 20 triệu

e. Trên 20 triệu

8. Kiến thức chuyên ngành được đào tạo có hữu ích/đáp ứng yêu cầu vị trí công việc hiện nay của Anh/Chị không?

- a. Rất hữu ích
- b. Hữu ích
- c. Không hữu ích

9. Kỹ năng được đào tạo có hữu ích/đáp ứng yêu cầu vị trí công việc hiện nay của anh/chị không?

- a. Rất hữu ích
- b. Hữu ích
- c. Không hữu ích

10. Sau khi tốt nghiệp, để xin được việc làm, Anh/Chị đã học thêm các khóa học bổ trợ kiến thức, kỹ năng nào dưới đây?

- a. Học thêm kiến thức chuyên môn
- b. Học thêm kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn
- c. Học thêm ngoại ngữ
- d. Học thêm công nghệ thông tin
- e. Học thêm kỹ năng mềm (giao tiếp, quản lý thời gian, lập kế hoạch...)
- f. Không tham dự khóa học nào
- g. Khác (ghi rõ):.....

11. Sau khi được tuyển dụng, Anh/Chị đã tham gia các khóa học nâng cao nào không?

- a. Có
- b. Không

11.1. Nếu có, Anh/Chị đã tham gia khóa học nào dưới đây?

- a. Nâng cao kiến thức chuyên môn
- b. Nâng cao kỹ năng nghiệp vụ
- c. Nâng cao kỹ năng về công nghệ thông tin
- d. Phát triển kỹ năng ngoại ngữ
- e. Nâng cao các kỹ năng mềm (lập kế hoạch, giao tiếp...)
- f. Phát triển kỹ năng quản lý
- g. Học sau đại học
- h. Khác:.....

12. Anh/Chị có ý định xin chuyển việc làm khác không?

- a. Có
- b. Không

13. Lý do Anh/Chị xin chuyển việc làm khác:

- a. Công việc hiện tại không phù hợp chuyên ngành được đào tạo
- b. Thu nhập hàng tháng thấp hơn nhu cầu của Anh/Chị

- c. Địa điểm làm việc không phù hợp với Anh/Chị
- d. Kiến thức và kỹ năng không đáp ứng được yêu cầu của công việc
- e. Không có cơ hội phát huy năng lực trong công việc
- f. Không có cơ hội thăng tiến trong công việc
- g. Áp lực công việc quá lớn đối với Anh/Chị
- h. Môi trường làm việc không phù hợp với Anh/Chị
- i. Lý do cá nhân
- j. Khác (ghi rõ):.....

14. Theo Anh/Chị những giải pháp nào sau đây giúp sinh viên tốt nghiệp tìm được việc làm sau khi tốt nghiệp?

- a. Chương trình đào tạo được điều chỉnh và cập nhật theo nhu cầu của thị trường lao động
- b. Các nhà tuyển dụng tham gia xây dựng chương trình đào tạo
- c. Thời lượng thực tập của sinh viên được tăng thêm
- d. Sinh viên được học thêm các khóa bổ trợ các kỹ năng mềm đáp ứng nhu cầu xã hội (chọn câu này thì xin cho biết Kỹ năng nào?)
- e. Các nhà tuyển dụng tham gia đào tạo cùng nhà trường
- f. Tạo nhiều cơ hội cho sinh viên được thực tập tại các doanh nghiệp, tổ chức và được thực hành đúng chuyên môn
- g. Trường đại học và nhà tuyển dụng cập nhật thông tin về nhu cầu sử dụng lao động của xã hội
- h. Trường đại học phối hợp với các nhà tuyển dụng tổ chức se-mi-na cho sinh viên
- i. Khác (ghi rõ):.....

15. Anh chị hài lòng như thế nào về tổng thể quá trình học tập và trải nghiệm đối với sự phát triển về kiến thức, năng lực và phẩm chất của bản thân?

- A. Rất không hài lòng
- B. Không hài lòng
- C. Phân vân
- D. Hài lòng
- E. Rất hài lòng

Ý kiến khác:

.....

.....

Cảm ơn Anh/Chị đã tham gia trả lời!

Nhằm xây dựng chuẩn đầu ra và rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo năm....., Khoa-Trường Đại họctrân trọng kính mời anh/chị góp ý về dự thảo chuẩn đầu ra và dự thảo chương trình đào tạo..... Chúng tôi đảm bảo các thông tin trong Phiếu khảo sát này hoàn toàn được bảo mật.

1. Họ và tên:
2. Mã SV:
3. Chuyên ngành anh/chị theo học:
4. Khoa chuyên môn:

Dưới đây là Dự thảo chuẩn đầu ra cho chương trình đào tạo.....

Anh/Chị vui lòng khoanh tròn vào ô phù hợp nhất ở cột bên phải về mức độ cần thiết đối với chuẩn đầu ra của một chương trình đào tạo cử nhân chuyên ngành

Góp ý về chuẩn đầu ra

Dưới đây là Dự thảo chuẩn đầu ra cho chương trình đào tạo.....

Anh/Chị vui lòng đánh dấu X vào ô phù hợp nhất ở cột bên phải về mức độ cần thiết đối với chuẩn đầu ra của một chương trình đào tạo cử nhân chuyên ngành.....

Thang đo cột phải: 1 = Rất không cần thiết, 2 = Không cần thiết, 3 = Khá cần thiết, 4 = Cần thiết, 5= Rất cần thiết

STT	NỘI DUNG LẤY Ý KIẾN	MỨC ĐỘ ĐÁNH GIÁ				
A	Kiến thức					
1	Nắm vững kiến thức cơ bản về các lĩnh vực thuộc chương trình đào tạo.	1	2	3	4	5
2	Có kiến thức cơ sở ngành vững chắc, nắm vững các kiến thức chuyên môn ngành đào tạo đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao cho sự phát triển kinh tế xã hội của đất nước và hội nhập quốc tế.	1	2	3	4	5
3	Sinh viên ngành được đào tạo nắm vững các kiến thức chuyên ngành cũng như các	1	2	3	4	5

	kiến thức nền tảng về văn hóa, nghệ thuật.					
4	Có năng lực vận dụng lý thuyết vào công tác chuyên môn, vận dụng các kiến thức chuyên ngành vào kỹ năng thực hành giải quyết các vụ án, vụ việc, có khả năng phát hiện và giải quyết những vấn đề thuộc về pháp luật. Am hiểu các kiến thức thực tiễn mang tính thời sự về hoạt động văn hóa nghệ thuật trong nước cũng như thế giới.	1	2	3	4	5
5	Có kiến thức hiểu biết chung về các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, lịch sử và xã hội.	1	2	3	4	5
6	Có kiến thức cơ bản để giải quyết các mối quan hệ trong tổ chức, điều hành và quản lý.	1	2	3	4	5
B	Kỹ năng					
1	Kỹ năng làm việc độc lập, tư duy sáng tạo cũng như kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm có hiệu quả cao	1	2	3	4	5
2	Kỹ năng lập luận, thuyết trình, viết báo cáo.	1	2	3	4	5
3	Kỹ năng tư duy, tham gia nghiên cứu khoa học, thực nghiệm và ứng dụng.	1	2	3	4	5
4	Có khả năng tư vấn, tham gia các đề tài, đề án, chương trình, giải quyết các công việc một cách hiệu quả	1	2	3	4	5
C	Trình độ ngoại ngữ, tin học					
1	Có trình độ tiếng Anh đáp ứng chuẩn chương trình đào tạo.	1	2	3	4	5
2	Có trình độ tin học văn phòng tương đương trình độ B, biết khai thác hiệu quả thông tin qua internet, sử dụng thành thạo các phần mềm chuyên ngành.	1	2	3	4	5
D	Cơ hội nghề nghiệp					
1	Các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trong nước cũng như nước ngoài	1	2	3	4	5
2	Các công ty sản xuất quần áo, giải trí,... các trung tâm biểu diễn nghệ thuật.....	1	2	3	4	5
3	Các cơ quan nhà nước: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Tổng cục, UBND các cấp, sở ban ngành tại các địa phương...	1	2	3	4	5
4	Các trường đại học, viện nghiên cứu, các tổ chức hợp tác quốc tế...	1	2	3	4	5
E	Thái độ					
1	Có phẩm chất, đạo đức tốt	1	2	3	4	5

2	Có ý thức trách nhiệm công dân; có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn; có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp)	1	2	3	4	5
3	Chấp hành nghiêm túc chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước, có lòng yêu nước và tinh thần khoan dung đối với các dị biệt về ngôn ngữ và văn hóa trong giao tiếp	1	2	3	4	5
4	Có ý thức vượt khó, tinh thần và trách nhiệm cao trong học tập và công tác.	1	2	3	4	5
F	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp					
1	Tiếp tục học tập nâng cao và hoàn chỉnh kiến thức cơ bản, kiến thức chuyên sâu ở trình độ thạc sĩ, tiến sĩ (trong và ngoài nước) về các chuyên ngành thuộc lĩnh vực văn hóa nghệ thuật	1	2	3	4	5
2	Có đủ năng lực tiếp tục các khóa đào tạo ngắn hạn cũng như dài hạn về các kiến thức nghiệp vụ chuyên môn.	1	2	3	4	5
3	Đủ năng lực để nghiên cứu chuyên sâu về khoa học lý luận văn hóa nghệ thuật cũng như thực tiễn áp dụng.	1	2	3	4	5

Ngoài các tiêu chí đã nêu trên, theo Anh/Chị, chương trìnhcó cần bổ sung thêm chuẩn đầu ra nào nữa không? Vui lòng nêu rõ tên tên chuẩn đầu ra đó.

.....

II. Góp ý về chương trình đào tạo (dự thảo CTĐT..... Khoa đính kèm phía sau phiếu khảo sát)

1. Theo Anh/Chị cấu trúc CTĐT có phân bổ hợp lý, tải trọng học tập có phù hợp với sinh viên.

.....

2. Theo Anh/Chị có những môn học hoặc chuyên đề nào cần được bổ sung thêm vào CTĐT?

.....

.....
.....
3. Theo Anh/Chị, có những môn học nào trong CTĐT cần được tăng thêm thời lượng, tín chỉ?

.....
.....
.....
.....

4. Theo Anh/Chị, có những môn học nào trong chương trình đào tạo xét thấy không cần thiết?

.....
.....
.....
.....

5. Kiến nghị khác của Anh/Chị

.....
.....
.....
.....

Trân trọng cảm ơn sự hỗ trợ của Anh/Chị

Nhằm xây dựng chuẩn đầu ra và rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo năm....., Khoa-Trường Đại họctrân trọng kính mời Quý thầy cô góp ý về dự thảo chuẩn đầu ra và dự thảo chương trình đào tạo..... Chúng tôi đảm bảo các thông tin trong Phiếu khảo sát này hoàn toàn được bảo mật.

Tên giảng viên:(có thể để trống)

Tham gia CTĐT.....: ☐ Có ☐ Không

Dưới đây là Dự thảo chuẩn đầu ra cho chương trình đào tạo.....

Anh/Chị vui lòng khoanh tròn vào ô phù hợp nhất ở cột bên phải về mức độ cần thiết đối với chuẩn đầu ra của một chương trình đào tạo cử nhân chuyên ngành

Góp ý về chuẩn đầu ra

Dưới đây là Dự thảo chuẩn đầu ra cho chương trình đào tạo.....

Anh/Chị vui lòng đánh dấu X vào ô phù hợp nhất ở cột bên phải về mức độ cần thiết đối với chuẩn đầu ra của một chương trình đào tạo cử nhân chuyên ngành.....

Thang đo cột phải: 1 = Rất không cần thiết, 2 = Không cần thiết, 3 = Khá cần thiết, 4 = Cần thiết, 5= Rất cần thiết

STT	NỘI DUNG LẤY Ý KIẾN	MỨC ĐỘ ĐÁNH GIÁ				
A	Kiến thức					
1	Nắm vững kiến thức cơ bản về các lĩnh vực thuộc chương trình đào tạo.	1	2	3	4	5
2	Có kiến thức cơ sở ngành vững chắc, nắm vững các kiến thức chuyên môn ngành đào tạo đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao cho sự phát triển kinh tế xã hội của đất nước và hội nhập quốc tế.	1	2	3	4	5
3	Sinh viên ngành được đào tạo nắm vững các kiến thức chuyên ngành cũng như các kiến thức nền tảng về văn hóa, nghệ thuật.	1	2	3	4	5
4	Có năng lực vận dụng lý thuyết vào công	1	2	3	4	5

	tác chuyên môn, vận dụng các kiến thức chuyên ngành vào kỹ năng thực hành giải quyết các vụ án, vụ việc, có khả năng phát hiện và giải quyết những vấn đề thuộc về pháp luật. Am hiểu các kiến thức thực tiễn mang tính thời sự về hoạt động văn hóa nghệ thuật trong nước cũng như thế giới.					
5	Có kiến thức hiểu biết chung về các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, lịch sử và xã hội.	1	2	3	4	5
6	Có kiến thức cơ bản để giải quyết các mối quan hệ trong tổ chức, điều hành và quản lý.	1	2	3	4	5
B	Kỹ năng					
1	Kỹ năng làm việc độc lập, tư duy sáng tạo cũng như kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm có hiệu quả cao	1	2	3	4	5
2	Kỹ năng lập luận, thuyết trình, viết báo cáo.	1	2	3	4	5
3	Kỹ năng tư duy, tham gia nghiên cứu khoa học, thực nghiệm và ứng dụng.	1	2	3	4	5
4	Có khả năng tư vấn, tham gia các đề tài, đề án, chương trình, giải quyết các công việc một cách hiệu quả	1	2	3	4	5
C	Trình độ ngoại ngữ, tin học					
1	Có trình độ tiếng Anh đáp ứng chuẩn chương trình đào tạo.	1	2	3	4	5
2	Có trình độ tin học văn phòng tương đương trình độ B, biết khai thác hiệu quả thông tin qua internet, sử dụng thành thạo các phần mềm chuyên ngành.	1	2	3	4	5
D	Cơ hội nghề nghiệp					
1	Các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trong nước cũng như nước ngoài	1	2	3	4	5
2	Các công ty sản xuất quần áo, giải trí,... các trung tâm biểu diễn nghệ thuật.....	1	2	3	4	5
3	Các cơ quan nhà nước: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Tổng cục, UBND các cấp, sở ban ngành tại các địa phương...	1	2	3	4	5
4	Các trường đại học, viện nghiên cứu, các tổ chức hợp tác quốc tế...	1	2	3	4	5
E	Thái độ					
1	Có phẩm chất, đạo đức tốt	1	2	3	4	5
2	Có ý thức trách nhiệm công dân; có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn; có	1	2	3	4	5

	ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp)					
3	Chấp hành nghiêm túc chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước, có lòng yêu nước và tinh thần khoan dung đối với các dị biệt về ngôn ngữ và văn hóa trong giao tiếp	1	2	3	4	5
4	Có ý thức vượt khó, tinh thần và trách nhiệm cao trong học tập và công tác.	1	2	3	4	5
F	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp					
1	Tiếp tục học tập nâng cao và hoàn chỉnh kiến thức cơ bản, kiến thức chuyên sâu ở trình độ thạc sĩ, tiến sĩ (trong và ngoài nước) về các chuyên ngành thuộc lĩnh vực văn hóa nghệ thuật	1	2	3	4	5
2	Có đủ năng lực tiếp tục các khóa đào tạo ngắn hạn cũng như dài hạn về các kiến thức nghiệp vụ chuyên môn.	1	2	3	4	5
3	Đủ năng lực để nghiên cứu chuyên sâu về khoa học lý luận văn hóa nghệ thuật cũng như thực tiễn áp dụng.	1	2	3	4	5

Ngoài các tiêu chí đã nêu trên, theo Anh/Chị, chương trìnhcó cần bổ sung thêm chuẩn đầu ra nào nữa không? Vui lòng nêu rõ tên tiêu chuẩn đầu ra đó.

.....
.....
.....

II. Góp ý về chương trình đào tạo (dự thảo CTĐT..... Khoa đính kèm phía sau phiếu khảo sát)

1. Theo Anh/Chị cấu trúc CTĐT có phân bổ hợp lý, tải trọng học tập có phù hợp với sinh viên.

.....
.....
.....

2. Theo Anh/Chị có những môn học hoặc chuyên đề nào cần được bổ sung thêm vào CTĐT?

.....
.....
.....
.....

3. Theo Anh/Chị, có những môn học nào trong CTĐT cần được tăng thêm thời lượng, tín chỉ?

.....

.....

.....

.....

4. Theo Anh/Chị, có những môn học nào trong chương trình đào tạo xét thấy không cần thiết?

.....

.....

.....

.....

5. Kiến nghị khác của Anh/Chị

.....

.....

.....

.....

Trân trọng cảm ơn sự hỗ trợ của Anh/Chị

TÊN ĐƠN VỊ

phát triển chương trình đào tạo)

Nhằm xây dựng chuẩn đầu ra và rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo năm....., Khoa-Trường Đại họctrân trọng kính mời Quý vị góp ý về dự thảo chuẩn đầu ra và dự thảo chương trình đào tạo..... Chúng tôi đảm bảo các thông tin trong Phiếu khảo sát này hoàn toàn được bảo mật.

Tên nhà tuyển dụng:

Địa chỉ liên hệ:

Dưới đây là Dự thảo chuẩn đầu ra cho chương trình đào tạo.....

Quý vị vui lòng khoanh tròn vào ô phù hợp nhất ở cột bên phải về mức độ cần thiết đối với chuẩn đầu ra của một chương trình đào tạo cử nhân chuyên ngành

Góp ý về chuẩn đầu ra

Dưới đây là Dự thảo chuẩn đầu ra cho chương trình đào tạo.....

Quý vị vui lòng đánh dấu X vào ô phù hợp nhất ở cột bên phải về mức độ cần thiết đối với chuẩn đầu ra của một chương trình đào tạo cử nhân chuyên ngành.....

Thang đo cột phải: 1 = Rất không cần thiết, 2 = Không cần thiết, 3 = Khá cần thiết, 4 = Cần thiết, 5= Rất cần thiết

STT	NỘI DUNG LẤY Ý KIẾN	MỨC ĐỘ ĐÁNH GIÁ				
A	Kiến thức					
1	Nắm vững kiến thức cơ bản về các lĩnh vực thuộc chương trình đào tạo.	1	2	3	4	5
2	Có kiến thức cơ sở ngành vững chắc, nắm vững các kiến thức chuyên môn ngành đào tạo đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao cho sự phát triển kinh tế xã hội của đất nước và hội nhập quốc tế.	1	2	3	4	5
3	Sinh viên ngành được đào tạo nắm vững các kiến thức chuyên ngành cũng như các kiến thức nền tảng về văn hóa, nghệ thuật.	1	2	3	4	5
4	Có năng lực vận dụng lý thuyết vào công tác chuyên môn, vận dụng các kiến thức chuyên ngành vào kỹ năng thực hành giải quyết các vụ án, vụ việc, có khả	1	2	3	4	5

	năng phát hiện và giải quyết những vấn đề thuộc về pháp luật. Am hiểu các kiến thức thực tiễn mang tính thời sự về hoạt động văn hóa nghệ thuật trong nước cũng như thế giới.					
5	Có kiến thức hiểu biết chung về các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, lịch sử và xã hội.	1	2	3	4	5
6	Có kiến thức cơ bản để giải quyết các mối quan hệ trong tổ chức, điều hành và quản lý.	1	2	3	4	5
B	Kỹ năng					
1	Kỹ năng làm việc độc lập, tư duy sáng tạo cũng như kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm có hiệu quả cao	1	2	3	4	5
2	Kỹ năng lập luận, thuyết trình, viết báo cáo.	1	2	3	4	5
3	Kỹ năng tư duy, tham gia nghiên cứu khoa học, thực nghiệm và ứng dụng.	1	2	3	4	5
4	Có khả năng tư vấn, tham gia các đề tài, đề án, chương trình, giải quyết các công việc một cách hiệu quả	1	2	3	4	5
C	Trình độ ngoại ngữ, tin học					
1	Có trình độ tiếng Anh đáp ứng chuẩn chương trình đào tạo.	1	2	3	4	5
2	Có trình độ tin học văn phòng tương đương trình độ B, biết khai thác hiệu quả thông tin qua internet, sử dụng thành thạo các phần mềm chuyên ngành.	1	2	3	4	5
D	Cơ hội nghề nghiệp					
1	Các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trong nước cũng như nước ngoài	1	2	3	4	5
2	Các công ty sản xuất quần áo, giày dép, ... các trung tâm biểu diễn nghệ thuật....	1	2	3	4	5
3	Các cơ quan nhà nước: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Tổng cục, UBND các cấp, sở ban ngành tại các địa phương...	1	2	3	4	5
4	Các trường đại học, viện nghiên cứu, các tổ chức hợp tác quốc tế...	1	2	3	4	5
E	Thái độ					
1	Có phẩm chất, đạo đức tốt	1	2	3	4	5
2	Có ý thức trách nhiệm công dân; có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn; có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp)	1	2	3	4	5
3	Chấp hành nghiêm túc chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước,	1	2	3	4	5

	có lòng yêu nước và tinh thần khoan dung đối với các dị biệt về ngôn ngữ và văn hóa trong giao tiếp					
4	Có ý thức vượt khó, tinh thần và trách nhiệm cao trong học tập và công tác.	1	2	3	4	5
F	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp					
1	Tiếp tục học tập nâng cao và hoàn chỉnh kiến thức cơ bản, kiến thức chuyên sâu ở trình độ thạc sĩ, tiến sĩ (trong và ngoài nước) về các chuyên ngành thuộc lĩnh vực văn hóa nghệ thuật	1	2	3	4	5
2	Có đủ năng lực tiếp tục các khóa đào tạo ngắn hạn cũng như dài hạn về các kiến thức nghiệp vụ chuyên môn.	1	2	3	4	5
3	Đủ năng lực để nghiên cứu chuyên sâu về khoa học lý luận văn hóa nghệ thuật cũng như thực tiễn áp dụng.	1	2	3	4	5

Ngoài các tiêu chí đã nêu trên, theo Quý vị, chương trìnhcó cần bổ sung thêm chuẩn đầu ra nào nữa không? Vui lòng nêu rõ tên tiêu chuẩn đầu ra đó.

.....
.....
.....

II. Góp ý về chương trình đào tạo (dự thảo CTĐT..... Khoa đính kèm phía sau phiếu khảo sát)

1. Theo Quý vị cấu trúc CTĐT có phân bổ hợp lý, tải trọng học tập có phù hợp với sinh viên.

.....
.....
.....

2. Theo Quý vị có những môn học hoặc chuyên đề nào cần được bổ sung thêm vào CTĐT?

.....
.....
.....
.....

3. Theo Quý vị, có những môn học nào trong CTĐT cần được tăng thêm thời lượng, tín chỉ?

.....

.....

.....

.....

4. Theo Quý vị, có những môn học nào trong chương trình đào tạo xét thấy không cần thiết?

.....

.....

.....

.....

5. Kiến nghị khác của Quý vị

.....

.....

.....

.....

Trân trọng cảm ơn sự hỗ trợ của Quý vị

Nhằm mục đích nâng cao chất lượng và hiệu quả của Tuần sinh hoạt công dân sinh viên nói riêng và chất lượng giáo dục đào tạo của Nhà trường nói chung, Ban Tổ chức xin được ghi nhận và tiếp thu tất cả các ý kiến đóng góp của sinh viên Trường Đại học Sân khấu – Điện ảnh Hà Nội theo các nội dung bên dưới. Trân trọng./.

I. Thông tin cơ bản

1. Họ và tên:
1. Mã sinh viên:
2. Giới tính:
3. Ngành học trúng tuyển:
4. Khoa chuyên ngành anh/chị trúng tuyển:

II. Nội dung lấy ý kiến phản hồi:

1. Anh/Chị biết được thông tin tuyển sinh của Trường Đại học Sân khấu – Điện ảnh Hà Nội.

- a. Thông tin được người thân, bạn bè giới thiệu
- b. Thông tin tuyển sinh trên website của Nhà trường
- c. Thông tin tuyển sinh trên mạng xã hội
- d. Thông tin từ nguồn khác

2. Mức độ hiểu về ngành nghề khi Anh/Chị nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển vào Trường.

- a. Hiểu rõ (80-100%)
- b. Hiểu rõ (60-80%)
- c. Không rõ lắm (40-60%)
- d. Hoàn toàn không rõ (0-40%)

3. Anh/Chị đã được nhân viên tư vấn về ngành nghề tuyển sinh, Anh/Chị cho biết mức độ hài lòng về thông tin được nhân viên tư vấn cung cấp

- a. Rất không hài lòng
- b. Không hài lòng
- c. Phân vân
- d. Hài lòng
- e. Rất hài lòng

4. Anh/chị vui lòng khoanh tròn vào các mức độ hài lòng đối với từng tiêu chí theo thang điểm từ 1 đến 5:

1. Rất không hài lòng 2. Không hài lòng 3. Phân vân 4. Hài lòng 5. Rất hài lòng

STT	NỘI DUNG LẤY Ý KIẾN	MỨC ĐỘ ĐÁNH GIÁ				
A						
1	Bạn được Nhà trường giới thiệu đầy đủ các quy định, quy chế liên quan đến sinh viên tại Nhà trường: quy chế đào tạo, quy chế đánh giá kết quả rèn luyện, quy chế định, quy chế liên quan đến sinh viên tại Nhà trường: quy chế đào tạo, quy chế đánh giá kết quả rèn luyện, quy chế xét cấp học bổng KKHT.....	1	2	3	4	5
2	Bạn được Nhà trường giới thiệu đầy đủ các nội dung cơ bản về tình hình chính trị - xã hội qua các chuyên đề về về tư tưởng Hồ Chí Minh, biển đảo, ASEAN,...	1	2	3	4	5
3	Bạn được Nhà trường giới thiệu đầy đủ các nội dung về chương trình đào tạo, nội dung thi, kiểm tra, đánh giá đối với sinh viên trong học tập và rèn luyện tại Nhà trường	1	2	3	4	5
4	Bạn được Nhà trường giới thiệu đầy đủ các thông tin và hiểu rõ về Học viện/khoa/ngành học và cơ hội nghề nghiệp của mỗi chuyên ngành học	1	2	3	4	5
5	Bạn hiểu rõ về quyền, nghĩa vụ HSSV, quy chế đào tạo, chính sách,...	1	2	3	4	5
6	Bạn được Đoàn Thanh niên Nhà trường giới thiệu rõ về hoạt động Đoàn, phong trào sinh viên, hoạt động của các CLB sinh viên....tại Nhà trường	1	2	3	4	5
7	Bạn được giới thiệu về phương pháp học tập hiệu quả bậc đại học	1	2	3	4	5
8	Báo cáo viên, giảng viên các chuyên đề trình bày rõ ràng, súc tích, dễ hiểu	1	2	3	4	5

5. Bạn đánh giá vai trò và tầm quan trọng của Tuần SHCDSV đối với sinh viên như thế nào.

- a. Rất cần thiết
- b. Không cần thiết
- c. Rất cần thiết và quan trọng

6. Bạn thường quan tâm và hứng thú với những nội dung/chủ đề nào trong Tuần sinh hoạt CDSV?

.....
.....
.....

7. Bạn thấy rằng những nội dung nào không hoặc chưa thực sự phù hợp, không cần thiết triển khai tại Tuần SHCDSV?

.....
.....
.....

8. Theo bạn, cần tăng cường các nội dung nào để phù hợp và thiết thực hơn với sinh viên?

.....
.....
.....

9. Bạn có đề xuất hay kiến nghị gì thêm với Ban tổ chức để tăng cường hiệu quả của Tuần SHCDSV hay không? Nếu có, vui lòng ghi thông tin chi tiết bên dưới. Ban tổ chức trân trọng ghi nhận, các ý kiến đóng góp của các bạn sẽ góp phần thay đổi theo hướng tích cực cho Tuần SHCDSV nói riêng và chất lượng giáo dục đào tạo của Nhà trường nói chung!

.....
.....
.....

Cảm ơn Anh/Chị đã tham gia trả lời!

TÊN ĐƠN VỊ

Nghiên cứu khoa học (NCKH) là nhiệm vụ bắt buộc của giảng viên. Vì vậy, để tìm hiểu về chất lượng hoạt động NCKH của đội ngũ giảng viên và cán bộ nghiên cứu tại Trường Đại học Sân khấu – Điện ảnh Hà Nội và đề ra những giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động này, Nhà Trường gửi đến quý Thầy/Cô Phiếu khảo sát, mong quý Thầy/Cô trả lời các câu hỏi dưới đây bằng cách chọn vào ô trả lời và có thể bổ sung thêm vào phần ý kiến khác. Chúng tôi cam đoan các ý kiến, thông tin mà Thầy/Cô cung cấp sẽ được bảo mật và sử dụng đúng mục đích.

I. Thông tin cơ bản

1. Họ và tên:
2. Năm sinh:
3. Giới tính:
4. Học hàm, học vị:
5. Chức vụ:
6. Đơn vị công tác:

II. Nội dung lấy ý kiến phản hồi:

1. Số lượng đề tài NCKH của Thầy/Cô trong năm là

.....

2. Số lượng bài báo khoa học của Thầy/Cô được công bố trong năm là

.....

3. Tổng số giờ NCKH của Thầy/Cô trong năm là:

.....

4. Loại hình hoạt động nghiên cứu chính của Thầy/Cô là:

.....

6. Thầy/Cô vui lòng khoanh tròn vào các mức độ hài lòng đối với từng tiêu chí theo thang điểm từ 1 đến 5 đối với các câu hỏi dưới đây:

1. Rất không hài lòng 2. Không hài lòng 3. Phân vân 4. Hài lòng 5. Rất hài lòng

STT	NỘI DUNG LẤY Ý KIẾN	MỨC ĐỘ ĐÁNH GIÁ				
A	Đánh giá của Thầy/Cô về đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường					
1	Thầy/Cô hài lòng về quy trình đăng kí/thanh lý đề tài NCKH cấp Trường	1	2	3	4	5
2	Công tác đánh giá, nghiệm thu đề tài NCKH của Trường Đại học SKĐAHN đúng quy trình, thủ tục theo quy định của Bộ giáo dục và đào tạo	1	2	3	4	5
3	Thầy/Cô hài lòng về chất lượng các đề tài	1	2	3	4	5

	cấp Trường					
B	Đánh giá của Thầy/Cô về Hội nghị khoa học cấp Trường					
1	Thầy/Cô hài lòng về cách thức tổ chức các Hội nghị khoa học cấp Trường	1	2	3	4	5
2	Số lượng, chất lượng các bài báo cáo trong hội nghị phù hợp với quy mô Nhà trường	1	2	3	4	5
C	Đánh giá của Thầy/Cô về hỗ trợ triển khai đề tài NCKH cấp Bộ và các cấp khác					
1	Thầy/Cô nhận được sự giúp đỡ, hỗ trợ triển khai đề tài NCKH cấp Bộ và các cấp khác	1	2	3	4	5
2	Thầy/Cô được cung cấp đầy đủ thông tin về các đầu tư/hỗ trợ của các đối tác bên ngoài về Khoa học công nghệ cho Trường	1	2	3	4	5
3	Thầy/Cô hài lòng về hiệu quả nguồn lực từ các mối quan hệ hợp tác, các đối tác bên ngoài về văn hóa, nghệ thuật....	1	2	3	4	5
4	Thầy/Cô hài lòng về mức độ tiếp cận trao đổi, thụ hưởng từ sự hỗ trợ, đầu tư của các đối tác bên ngoài về văn hóa, nghệ thuật...	1	2	3	4	5
D	Đánh giá của Thầy/Cô về công tác hỗ trợ quyền bảo hộ tài sản trí tuệ					
1	Thầy cô quan tâm đến công tác quản trị bảo hộ tài sản trí tuệ	1	2	3	4	5
2	Thầy/Cô được phổ biến các văn bản của Nhà nước quy định về quyền sở hữu trí tuệ	1	2	3	4	5
3	Trường ban hành và phổ biến các chính sách về quyền sở hữu trí tuệ đến các đơn vị và quý Thầy/Cô	1	2	3	4	5
4	Thầy/Cô có nhận được sự giúp đỡ, hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ	1	2	3	4	5

Ý kiến đóng góp khác nhằm nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học của Trường Đại học Sân khấu – Điện ảnh Hà Nội.

.....

Cảm ơn Thầy/Cô đã tham gia trả lời!